

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHAN THIẾT
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 135/2021/HS-ST.
Ngày: 29/9/2021.

**NHÂN D
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN THIẾT – TỈNH BÌNH THUẬN**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Mai Thị Huân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đỗ Văn Hòa.
2. Ông Nguyễn Văn Đô.

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Nhân - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Phan Thiết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số 113/2021/HSST ngày 28 tháng 6 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 178/2021/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 7 năm 2021; Thông báo số 30/TB-TA ngày 29/7/2021 về việc hoãn phiên tòa và Thông báo số 35/TB-TA ngày 08/9/2021 về thời gian mở lại phiên tòa đối với bị cáo:

Nguyễn Phạm Hoàng D (tên gọi khác: D), sinh ngày 01/6/1990 tại Bình Thuận; Giới tính: nam; Nơi ĐKKTT và cư trú: Khu phố 6, phường Phú T, thành phố P, tỉnh Bình Thuận; Trình độ học vấn: 6/12; Nghề nghiệp: Thợ điện; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn D1 - sinh năm 1975 và bà Phạm Thị Th – sinh năm 1970, cùng trú tại khu phố 6, phường Phú T, thành phố Phan Thiết; Anh chị em ruột có 02 người, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; Vợ Nguyễn Thị Thanh T - sinh năm 1995; có 01 con tên Nguyễn Ngọc Thiên A - sinh năm: 2009, cùng trú tại: khu phố 6, phường Phú T, thành phố P, tỉnh Bình Thuận; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú và có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Công ty Cổ phần môi trường và dịch vụ đô thị B- do bà Lê Thị Thanh T – Giám đốc đại diện và có Đơn xin xét xử vắng mặt ghi ngày 24/9/2021.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 20 giờ ngày 17/12/2020, Nguyễn Phạm Hoàng D (sinh năm 1990, HKTT: khu phố 6, phường Phú T, thành phố P) điều khiển xe mô tô biển số 86B3-012.42 đi đến công trình xây dựng nơi D làm việc đối

diện đồi cát bay thuộc khu vực phường Mũi N, Phan Thiết để uống rượu bia và sử dụng ma túy cùng với những người công nhân làm chung. Khi đi trên đường Võ Nguyên G, D thấy ở dải phân cách giữa đường trồng nhiều cây hoa giấy, nhưng nhiều trụ đèn đường lại bị tắt nên D nảy sinh ý định trộm cắp hoa giấy để mang về nhà chơi. Sau khi ngồi chơi cùng những người làm chung, D đi ra khu công trình lấy một cây xẻng bằng kim loại, dài khoảng 40cm (D để từ trước) đặt ở trước бага xe mô tô rồi điều khiển xe chạy về, khi chạy đến đường Võ Nguyên G (đoạn đường thuộc khu vực khu phố 2, phường H), D thấy trụ đèn số 224 bị tắt nên điều khiển xe mô tô dừng ở lề đường và cầm xẻng đi đến đào một cây hoa giấy gần trụ đèn trên. Sau đó, D xô cây hoa giấy ngã tại chỗ rồi tiếp tục điều khiển xe mô tô chạy về hướng trung tâm thành phố Phan Thiết. Chạy được một đoạn, D thấy trụ đèn số 202 bị tắt nên D tiếp tục dừng xe mô tô bên lề đường và cầm xẻng đi đến đào một cây hoa giấy gần trụ đèn 202. Do cây hoa giấy này nhỏ nên D đặt cây phía sau xe mô tô, rồi để cây xẻng phía trước бага xe và điều khiển xe mô tô đi vào đường mới mở vào sân bay Thiện Nghiệp để giấu cây hoa giấy trên. Đi được một đoạn khoảng 15m thì D bị ngã xe do cát lún nên D khiêng cây hoa giấy trên giấu vào trong bụi cây gần đó rồi điều khiển xe về nhà (khi bị ngã cây xẻng đã rơi khỏi xe nhưng D không nhặt lại mà bỏ ra về). Về đến nhà, D lấy một xe kéo loại hai bánh gắn vào xe mô tô biển số 86B3-01242 và chạy ra hướng đường Võ Nguyên G để chở hai cây hoa giấy vừa trộm về. Khi đến ngã tư đèn giao thông trên đường Võ Nguyên G thì xe mô tô của D bị hư nên D đẩy bộ xe mô tô gắn theo xe kéo đi đến trụ đèn số 224. Tại đây, D tháo xe kéo và giấu vào một bụi cây bên đường, sau đó kéo cây hoa giấy đào được gần trụ đèn 224 cất giấu ở một bụi cây gần đó. Sau khi cất giấu xong, D dắt bộ xe mô tô ra về. Trên đường về, D được một người đi đường đẩy xe về đến một tiệm sửa xe trên đường Nguyễn T, sau khi sửa xe xong D điều khiển xe về nhà và thay đồ đi làm.

Đến khoảng 10 giờ 30 phút ngày 18/12/2020, D điều khiển xe mô tô quay lại đường Võ Nguyên G để lấy xe kéo chở hai cây hoa giấy lấy trộm đêm trước về thì bị Cơ quan Công an kiểm tra và mời về trụ sở làm việc. Quá trình làm việc, D đã thừa nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản như trên.

Vật chứng vụ án gồm: 01 (một) cây hoa giấy cao 2,6m; chu vi gốc 50cm; 01 (một) cây hoa giấy cao 1,2m; chu vi gốc 46cm; 01 (một) xe mô tô biển số 86B3-012.42 màu tím, hiệu KWASHAKI, số loại 110, số máy: HLFM152FMH-V00110062, số khung: RMNDCH5MN8H010062; 01 (một) xe kéo tự chế bằng kim loại, có 02 bánh xe, kích thước chiều ngang 80cm, chiều dài 01m97, chiều cao 90cm.

Riêng cây xẻng D dùng để đào trộm 02 cây hoa giấy: Cơ quan điều tra đã truy tìm vật chứng nhưng không thu giữ được

Tại Kết luận định giá tài sản số 60/KL-HĐĐG ngày 17/03/2021, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Phan Thiết kết luận: 01 (một) cây hoa giấy cao 2,6m; chu vi gốc 50cm trị giá 5.000.000 đồng và 01 (một) cây hoa giấy cao 1,2m; chu vi gốc 46cm trị giá 2.500.000 đồng. Tổng giá trị tài sản là: 7.500.000 đồng (Bảy triệu năm trăm nghìn đồng).

Quá trình điều tra xác định 02 cây hoa giấy (vật chứng trong vụ án) là tài sản do Công ty Cổ phần môi trường và dịch vụ đô thị B quản lý và chăm sóc. Hiện Cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng: trả lại 02 cây hoa giấy trên cho bị hại. Ông Đàm Đại N (sinh năm 1972, HKTT tại khu phố 5, phường Phú T, P) – là người đại diện theo ủy quyền của Công ty đã nhận lại tài sản. Công ty Cổ phần môi trường và dịch vụ đô thị B không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Đối với chiếc xe mô tô biển số 86B3-012.42 (thu giữ của D): D khai nhận mua lại của một tiệm phế liệu trên đường Võ Văn T thuộc khu phố 2, phường Phú T, thành phố Phan Thiết với giá 500.000 đồng vào tháng 10/2020, qua xác minh hiện không có tiệm phế liệu nào hoạt động ở khu vực trên. Qua tra cứu xác định: chiếc xe trên do ông Trần Văn B (sinh năm 1975, HKTT tại thôn Ung C, xã Hàm T, huyện Hàm Thuận B) đứng tên chủ sở hữu, tuy nhiên hiện ông Bình không còn sinh sống tại địa phương, đi đâu, làm gì không rõ. Do chưa làm rõ được nguồn gốc chiếc xe mô tô trên nên Cơ quan điều tra tiếp tục tạm giữ vật chứng này để xác minh và xem xét xử lý sau.

Đối với chiếc xe kéo tự chế bằng kim loại có 02 bánh xe, kích thước chiều ngang 80cm, chiều dài 01m97, chiều cao 90cm là vật chứng trong vụ án đã chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Thiết bảo quản chờ xử lý.

Với hành vi trên, ngày 31/5/2021 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết ra bản cáo trạng số 111/CT-VKS truy tố bị cáo Nguyễn Phạm Hoàng D về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết phát biểu lời luận tội và tranh luận: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thừa nhận hành vi trộm cắp tài sản 02 cây bông giấy của Công ty Cổ phần môi trường và dịch vụ đô thị B vì vậy Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố Nguyễn Phạm Hoàng D phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, nhân thân tốt, lần đầu phạm tội nên đề nghị HĐXX áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Từ những phân tích trên, đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 9 (chín) đến 12 (mười hai) tháng tù.

Về xử lý vật chứng: đối với chiếc xe kéo tự chế bằng kim loại, có 02 bánh xe, kích thước chiều ngang 80cm, chiều dài 01m97, chiều cao 90cm là phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội nên tịch thu sung công quỹ.

Tại phiên tòa, bị cáo không trình bày lời bào chữa, không tranh luận gì với Viện kiểm sát, đồng thời thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như lời kết tội của Viện kiểm sát.

Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHÂN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận, tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát và những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng và đầy đủ về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ buộc tội bị cáo: Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu, bị cáo thừa nhận cáo trạng truy tố là đúng, không oan. Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, cũng như lời khai của người bị hại và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 20 giờ ngày 17/12/2020, tại dải phân cách giữa đường Võ Nguyên Giáp thuộc khu phố 2, phường Hàm Thuận T, Phan Thiết, Nguyễn Phạm Hoàng D lén lút dùng xẻng đào trộm 02 cây hoa giấy gần trụ đèn số 224 và trụ đèn số 202, rồi mang cất giấu vào bụi cây ven đường gần đó. Đến 10 giờ 30 phút ngày 18/12/2020, khi D quay lại địa điểm trên để chôn 02 cây hoa giấy đã đào trộm đưa về nhà thì bị Công an phát hiện, đưa về trụ sở làm việc (tổng giá trị của 02 cây bông giấy là 7.500.000 đồng). Tại cơ quan Công an bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Bị cáo là người có đầy đủ khả năng nhận thức cũng như khả năng điều khiển hành vi và thực hiện hành vi phạm tội một cách cố ý. Do đó Cáo trạng số 111/CT-VKS ngày 31/5/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết truy tố bị cáo Nguyễn Phạm Hoàng D về tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[3] Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bản thân bị cáo hoàn toàn nhận thức được việc lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật. Tuy nhiên, vì muốn phục vụ cho nhu cầu cá nhân mà bị cáo đã bất chấp các quy định của pháp luật, hành vi này của bị cáo không những xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây tâm lý hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân nên cần phải xử phạt nghiêm để răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo có nhân thân tốt lần đầu phạm tội, quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 (một) chiếc xe kéo tự chế bằng kim loại, có 02 bánh xe, kích thước chiều ngang 80cm, chiều dài

01m97, chiều cao 90cm là phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội (Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 123 ngày 02/7/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Thiết).

[5] Về bồi thường dân sự: Công ty Cổ phần môi trường và dịch vụ đô thị B đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm về dân sự nên HĐXX không đưa ra để xem xét.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Phạm Hoàng D phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Căn cứ: khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Phạm Hoàng D 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành án phạt tù được tính từ ngày bị bắt thi hành án.

Biện pháp tư pháp: Áp dụng khoản 1 Điều 46, khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015: Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 (một) chiếc xe kéo tự chế bằng kim loại, có 02 bánh xe, kích thước chiều ngang 80cm, chiều dài 01m97, chiều cao 90cm (Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 123 ngày 02/7/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phan Thiết).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (29/9/2021). Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND tp Phan Thiết;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- TAND tỉnh Bình Thuận;
- Công an tp Phan Thiết;
- Người tham gia tố tụng;
- UBND địa phương nơi b/c thường trú;
- Thi hành án thành phố Phan Thiết;
- Lưu hồ sơ.

TM - HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm Phán - Chủ Tọa Phiên Tòa

(ĐÃ KÝ)

Mai Thị Huân

